TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **18**/2023/QĐST-DS	*Nam Từ Liêm, ngày 30 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 94/2022/TLST-DS ngày 30/12/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N; Địa chỉ: Số 2 L, phường T, quận B, TP. H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Mai P - Giám đốc N - Chi nhánh T (theo Quyết định ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022).

Người được ủy quyền lại: Ông Phan Tiến D – Phó Phụ trách phòng Tín dụng Ngân hàng N - Chi nhánh T (theo Giấy ủy quyền số 04/ UQ-NHNoTY-TD ngày 20/02/2023).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân B, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số nhà 35, ngõ 51 đường Q, tổ dân phố G, phường Đ, quận N, TP. H.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị K. O, sinh năm 1981

+ Cháu Nguyễn Xuân B.A, sinh năm 2006

+ Cháu Nguyễn Khánh C, sinh năm 2009

Đại diện của cháu Nguyễn Xuân B.A và cháu Nguyễn Khánh C là ông Nguyễn Xuân B và bà Nguyễn Thị K.O.

Cùng địa chỉ: Số nhà 35, ngõ 51 đường Q, tổ dân phố G, phường Đ, quận N, TP. .

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng N và ông Nguyễn Xuân B thống nhất xác định tạm tính đến ngày 22/3/2023,ông Nguyễn Xuân B còn nợ Ngân hàng N tổng số tiền là 1.195.036.651 đồng *(một tỷ một trăm chín mươi lăm triệu không trăm ba sáu nghìn sáu trăm năm mốt đồng)* theo Hợp đồng tín dụng số 1302LAV201700775/HĐTD ngày 30/08/2017, trong đó: Nợ gốc là: 960.500.000 đồng; Nợ lãi tính đến ngày 22/3/2023 là 234.536.651đồng; trong đó lãi trong hạn là 217.720.249; lãi quá hạn là 16.816.402 đồng.

- Ngân hàng N và ông Nguyễn Xuân B thống nhất phương thức và lộ trình thanh toán cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Chậm nhất đến ngày 31/3/2023, ông Nguyễn Xuân B thanh toán cho ngân hàng số tiền: 250.000.000 đồng nợ gốc;

+ Đợt 2: Chậm nhất đến ngày 28/4/2023, ông Nguyễn Xuân B thanh toán cho ngân hàng số tiền: 250.000.000 đồng nợ gốc;

+ Đợt 3: Chậm nhất đến ngày 31/5/2023, ông Nguyễn Xuân B thanh toán cho ngân hàng số tiền: 250.000.000 đồng nợ gốc;

+ Đợt 4: Chậm nhất đến ngày 30/6/2023, ông Nguyễn Xuân B thanh toán cho ngân hàng số tiền: 210.500.000 đồng nợ gốc và 234.536.651 đồng nợ lãi.

Nếu ông Nguyễn Xuân B vi phạm bất kỳ đợt trả nợ nào theo như lộ trình trả nợ nêu trên,thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 550, tờ bản đồ số 5, diện tích 70,7 m^2 thuộc phường Đ, quận N, TP. H, đứng tên chủ sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là ông Nguyễn Xuân B theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 158375, số vào sổ cấp GCN: CS-NTL: 07168 do Sở tài nguyên và môi trường, thành phố H cấp ngày 27/06/2017 để thu hồi nợ.

Nếu sau khi xử lý tài sản đảm bảo mà không đủ để trả nợ cho Nguyên đơn thì ông Nguyễn Xuân B có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho nguyên đơn. Trường hợp tài sản bảo đảm lớn hơn nghĩa vụ trả nợ thì trả lại cho bên thế chấp.

Ông Nguyễn Xuân B phải tiếp tục chịu lãi trên số tiền nợ gốc chưa trả theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 1302LAV201700775/HĐTD đã ký ngày 30/8/2017 kể từ ngày 23/3/2023 cho đến ngày thực thanh toán hết nợ.

Về án phí: Ông Nguyễn Xuân B tự nguyện chịu 23.925.550đ (*Hai mươi ba triệu, chín trăm hai mươi lăm nghìn, năm trăm năm mươi đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng N số tiền 23.501.000đ *(Hai mươi ba triệu, năm trăm linh một nghìn đồng)* tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại biên lai số AA/2020/0034963 ngày 30/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại cấc Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Phúc